TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/HS-ST
Ngày 20-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích Hồng

Ông Trương Văn Hiếu

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Đoàn Đình Hưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh ngày 09/11/19X tại Thái Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn D, huyện T, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Lê Thị L; bị cáo có vợ Nguyễn Hoàng Y và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/12/2022; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T có trình độ chuyên môn trung cấp y tế, công tác tại Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Thái Bình. Khoảng tháng 6/2019, T có nhu cầu học lên đại học hệ liên thông chính quy, vừa làm vừa học tại Trường Đại học Y dược Hải Phòng ở địa chỉ số 72A Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đằng Giang, quận N, thành phố Hải Phòng. T nhờ Lưu Văn K (sinh năm 198X, trú tại thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, là Trạm trưởng Trạm y tế xã Đ) có nhiều mối quan hệ để giúp "lo" cho T

được đi học, K đồng ý và bảo T chi phí "lo" xin học là 190.000.000 đồng. T chuyển trước 60.000.000 đồng cho K. Đến khoảng tháng 1/2020, K nói với T là Trường Đại học Y dược Hải Phòng có chỉ tiêu và bảo T chuyển thêm cho K 50.000.000 đồng để "lo" xin học, T bảo chị Nguyễn Hoàng Y (vợ của T) dùng số tài khoản ngân hàng Agribank chuyển tiền vào số tài khoản ngân hàng Techcombank cho K.

Đến ngày 17/5/2021, Trường Đại học Y dược Hải Phòng có thông báo số 328/TB-YDHP về việc tuyển sinh đại học hệ liên thông chính quy, vừa làm vừa học năm 2021 đăng công khai trên website của nhà trường và gửi Sở Y tế các tỉnh, thành phố, các Bệnh viện, Trung tâm y tế..., thời hạn đăng ký, nộp hồ sơ từ ngày 31/5/2021 đến 25/6/2021, điều kiện xét tuyển là thí sinh có "Học lực năm lớp 12 đạt loại khá và có 03 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo". Sau đó, K biết thông tin nên bảo T vào trang website của Trường Đại học Y dược Hải Phòng xem và chuẩn bị hồ sơ, giấy tờ theo yêu cầu rồi đưa cho K. K thấy Học bạ trung học phổ thông gốc của T học tại Trường trung học phổ thông A có điểm các môn và tổng kết năm lớp 12 thấp, điểm môn Toán: 5,4; môn Hoá học: 6,0; môn sinh học: 6,6; môn vật lý: 5,1...; học lực "trung bình", không đủ điều kiện để nộp xét tuyển, K bảo T mang Học bạ về nhờ cô giáo chủ nhiệm giúp sửa nâng điểm cao lên, nhưng T không nhờ được thì K nói với T là "để anh lo", rồi K cầm bộ hồ sơ xét tuyển của T (trong đó có quyển Học bạ gốc của T) để "lo" việc.

Đến khoảng giữa tháng 6/2021, K hẹn gặp T ở quán càfe tại thị trấn Diêm Điền, K đưa lại cho T bộ hồ sơ xét tuyển, trong đó có 01 quyển Học bạ trung học phổ thông giả mang tên Lê Văn T. K bảo T viết phiếu đăng ký xét tuyển theo điểm trong học bạ này. T xem quyển Học bạ thấy điểm tổng kết và học lực năm lớp 12 của T đã chỉnh sửa nâng lên cao hơn so với thực tế, T hỏi K là "điểm nâng lên như thế này có sợ không anh?", thì K nói "không phải lo, anh nhờ sếp to trên Hà Nội rồi, nếu có kiểm tra sẽ tác động để tránh hồ sơ của em ra". T tin tưởng lời K nói đã giao nốt số tiền 80.000.000 đồng cho K. Sau đó, T về viết "Phiếu đăng ký xét tuyển hệ liên thông chính quy năm 2021" vào Trường Đại học Y dược Hải Phòng, tại mục khai điểm tổng kết năm học lớp 12, T khai điểm môn Toán: 7,3; môn Hoá học: 7,8; môn sinh học: 7,6; môn vật lý: 7,6; học lực: "khá" theo điểm tổng kết và học lực trong quyển Học bạ giả mà K đưa cho T. T xin xác nhận của lãnh đạo Trung tâm y tế huyện T (nơi T công tác) rồi mang hồ sơ đến Trường Đại học Y dược Hải Phòng nộp xét tuyển vào ngành Y khoa (trong hồ sơ xét tuyển T sử dụng bản photo công chứng quyển Học bạ giả).

Đến ngày 03/8/2021, Trường Đại học Y dược Hải Phòng có quyết định số 9X/QĐ- YDHP công nhận thí sinh trúng tuyển đại học hệ liên thông chính quy năm 2021, Lê Văn T trúng tuyển vào ngành Y khoa. Sau khi nhập học, nhà trường yêu cầu thí sinh trúng tuyển nộp học bạ chính để đối chiếu. Quá trình hậu kiểm, nhà trường phát hiện điểm trong quyển Học bạ T nộp có sai lệch so với kết quả học tập do Trường trung học phổ thông A cung cấp. Sau đó, T biết việc nhà trường

phát hiện T sử dụng quyển Học bạ giả để xét tuyển, T gọi điện báo cho K biết, K bảo T xin rút hồ sơ học tại Trường Đại học Y dược Hải Phòng về, nhưng T không rút được. T bỏ về gặp K đòi lại 190.000.000 đồng và được K trả lại.

Ngày 15/11/2021, Trường Đại học Y dược Hải Phòng đã ra Quyết định số 15X/QĐ-YDHP buộc thôi học đối với Lê Văn T, lớp CT3X, khoá học 2021- 2025, với lý do quyển Học bạ T sử dụng để xét tuyển không đúng Học bạ gốc lưu tại Trường trung học phổ thông A nơi T đã học tập. Đồng thời, thông báo và chuyển toàn bộ hồ sơ có dấu hiệu làm giả của Lê Văn T đến Phòng an ninh chính trị nội bộ (PA03) Công an thành phố Hải Phòng. Sau đó, Phòng an ninh chính trị nội bộ (PA03) Công an thành phố Hải Phòng chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N đã triệu tập Lê Văn T, Lưu Văn K đến làm việc, tạm giữ của T 01 điện thoại Iphone XS Max, số IMEI: 357269093912277; tạm giữ của K 01 điện thoại Iphone 12, số IMEI: 353056112382234.

Ngày 13/10/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định Trưng cầu giám định để xác định tài liệu, chữ viết, chữ ký, hình dấu, mẫu dấu chức danh trên quyển Học bạ trung học phổ thông, họ và tên học sinh Lê Văn T, sinh năm 19X, chỗ ở: T, T, Thái Bình; số 43C4- 2007/THPT, gửi giám định với mẫu so sánh có phải do cùng một người viết, ký; có phải do cùng một con dấu đóng ra hay không ? Tại kết luận giám định số 161/KL-KTHS(TL) ngày 08/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận:

- Hình dấu tròn có nội dung "SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO TỈNH THÁI BÌNH - TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG A" trên quyển Học bạ cần giám định ký hiệu A, so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1 là không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký mang tên Hiệu trưởng Nguyễn Quang Thuấn tại mục "Hiệu trưởng" trên trang đánh số thứ tự 1 của quyển Học bạ cần giám định ký hiệu A, so với chữ ký của người mang tên Nguyễn Quang Thuấn trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M2 là không phải do cùng một người ký ra.

- Chữ ký mang tên Phó Hiệu trưởng Nguyễn Đức Lâm tại mục "Xác nhận của Hiệu trưởng"; "Hiệu trưởng" trên các trang đánh số thứ tự từ 2 đến 7 của quyển Học bạ cần giám định ký hiệu A, so với chữ ký của người mang tên Nguyễn Đức Lâm trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M3 là không phải do cùng một người ký ra

- Hình dấu chức danh có nội dung "PHÓ HIỆU TRƯỞNG Nguyễn Đức Lâm" tại các mục "Xác nhận của Hiệu trưởng"; "Hiệu trưởng" trên các trang đánh số thứ tự từ 2 đến 7 của quyển Học bạ cần giám định ký hiệu A, so với hình dấu chức danh có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M4 là không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ viết và chữ ký mang tên "Đoàn Thị Phượng" tại mục "Nhận xét của Giáo viên chủ nhiệm" trên các trang đánh số thứ tự từ 3, 5, 7 của quyển Học bạ cần giám định ký hiệu A, so với chữ viết, chữ ký của người mang tên Đoàn Thị Phượng trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M5, M6 là không phải do cùng một người viết và ký ra.

Ngày 09/11/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định Trưng cầu giám định để xác định chữ viết, chữ ký trên Phiếu đăng ký xét tuyển hệ liên thông chính quy năm 2021 của Lê Văn T vào Trường Đại học Y dược Hải Phòng. Tại kết luận giám định số 196/KL-KTHS(TL) ngày 12/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận:

- Chữ viết từ dòng "Ngành học: Y khoa" trên trang đánh số thứ tự 1 đến dòng "Tuân thủ pháp luật" trên trang đánh số thứ tự 3 của tài liệu cần giám định ký hiệu A, so với chữ viết của người mang tên Lê Văn T trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 là do cùng một người viết ra.

- Chữ ký, chữ viết tại mục "Người khai ký tên" trên tài liệu cần giám định ký hiệu A, so với chữ ký, chữ viết của người mang tên Lê Văn T trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 là do cùng một người ký, viết ra.

Ngày 10/02/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định Trưng cầu giám định điện thoại Iphone XS Max, số IMEI: 357269093912277 của Lê Văn T; điện thoại Iphone 12, số IMEI: 353056112382234 của Lưu Văn K để khôi phục, trích xuất những dữ liệu trong điện thoại liên quan đến việc làm giả, sử dụng tài liệu giả, đưa nhận tiền để "lo" việc học tại Trường Đại học Y dược Hải Phòng.

Tại Kết luận giám định số 164/KL-KTHS(KTS) ngày 13/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an thành phố Hải Phòng, đã tiến hành trích xuất các thông tin danh bạ, cuộc gọi, cuộc trò chuyện, tin nhắn Zalo trong điện thoại của Lê Văn T (sử dụng từ 17/11/2021), kết quả rà soát không phát hiện thông tin liên quan đến vụ án.

Điện thoại của Lưu Văn K (sử dụng từ 01/02/2022), kết quả rà soát không phát hiện thông tin liên quan đến việc T nhờ K "lo" việc đi học tại Trường Đại học Y dược Hải Phòng năm 2021, nhưng đã phát hiện dấu hiệu K cùng một số đối tượng khác làm giả tài liệu cho Nguyễn Xuân Duy (sinh năm 1996, trú tại thôn 1, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng); Lương Văn Quân (sinh năm 1993, trú tại 46 tổ 53 phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh) để xét tuyển vào Trường Đại học Y dược Hải Phòng năm 2022.

Xác minh, đối chiếu kết quả học tập của Lê Văn T tại Trường trung học phổ thông Đ so với quyển Học bạ giả, thấy: Sổ gọi tên và ghi điểm trung học phổ thông lưu tại nhà trường thì trong quyển Học bạ giả ghi: tại năm học lớp 12 của Lê Văn T (năm học 2009-2010) có 10/13 môn học điểm phẩy tổng kết nâng cao hơn điểm gốc (trừ 03 môn GCCD, Thể dục, GDQPAN), học lực trong quyển Học bạ giả đã được nâng thành học lực "khá" so với học lực trong Sổ gọi tên và ghi điểm là

“trung bình”.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên. T khẳng định quyển Học bạ trung học phổ thông giả mà T sử dụng làm hồ sơ xét tuyển vào Trường Đại học Y dược Hải Phòng là do Lưu Văn K đưa cho T. Việc T nhờ K làm quyển Học bạ giả và sử dụng quyển Học bạ giả để xét tuyển vào Trường Đại học Y dược Hải Phòng thì gia đình T và Trung tâm Y tế huyện T, tỉnh Thái Bình, nơi T công tác đều không biết.

Lưu Văn K khai nhận cơ bản phù hợp với lời khai của Lê Văn T về thời gian, diễn biến nội dung vụ án. Tuy nhiên, ban đầu K khai đã nói dối T là có quan hệ với một người có chức vụ to trên Hà Nội có thể giúp T được đi học để T tin tưởng đưa 190.000.000 đồng cho K, nếu T trúng tuyển thì K sẽ chiếm đoạt toàn bộ số tiền này của T, còn nếu T không trúng tuyển thì K sẽ trả lại T tiền. Về sau K thay đổi khai là: Sau khi K nhận được tiền của T thì K đưa cho người có tên Nguyễn Đăng Hải (sinh khoảng năm từ 1976 đến 1978, ở huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ), Hải làm việc tại Trường cao đẳng nghề Phú Thọ để “lo” việc cho T. K thừa nhận là T có đưa cho K quyển Học bạ gốc (bản phô tô). K không thừa nhận: Việc K bảo T mang quyển Học bạ gốc của T về nhờ cô giáo chủ nhiệm sửa nâng điểm lên, việc K làm giả quyển Học bạ cho T và việc đưa cho T quyển Học bạ giả để T nộp xét tuyển vào Trường Đại học Y dược Hải Phòng.

Kết quả xác minh tại Trường cao đẳng nghề Phú Thọ không có người nào tên Nguyễn Đăng Hải có nhân thân như K khai làm việc ở trường.

Về vật chứng của vụ án: 01 điện thoại Iphone XS Max, số IMEI: 357269093912277 của Lê Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với Trường Đại học Y dược Hải Phòng, người đại diện theo ủy quyền là bà Nguyễn Thị Thắm - Trưởng phòng quản lý, đào tạo đại học không đề nghị bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 19/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Lê Văn T khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên toà, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Văn T với mức án từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” . Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo T. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước

01 điện thoại Iphone XS Max, số IMEI: 357269093912277 của Lê Văn T. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Phiếu đăng ký xét tuyển liên thông Đại học; Danh sách nhận hồ sơ thí sinh đủ điều kiện xét tuyển sinh; Hồ sơ nhập học của Lê Văn T; Quyết định về việc buộc thôi học đối với sinh viên Lê Văn T của Trường Đại học Y dược Hải Phòng; Văn bản của Trường Đại học Y dược Hải Phòng gửi phòng PA03 Công an thành phố Hải Phòng; Kết luận giám định chữ viết, chữ ký, hình dấu, mẫu dấu chức danh và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thể hiện: Lê Văn T muốn được học liên thông đại học ngành Y khoa tại Trường Đại học Y dược Hải Phòng bằng hình thức xét tuyển qua học bạ, biết bản thân không đủ điều kiện để xét tuyển. T gặp và nhờ Lưu Văn K giúp cho T được đi học với số tiền 190.000.000 đồng và đưa cho K bộ hồ sơ xét tuyển trong có quyển Học bạ trung học phổ thông gốc với điểm tổng kết các môn học lớp 12 thấp, học lực loại "trung bình". Sau đó, K đưa lại cho T bộ hồ sơ xét tuyển với quyển Học bạ giả trong đó điển các môn năm lớp 12 đã được nâng lên, học lực thành loại "khá" và bảo T viết Phiếu đăng ký xét tuyển khai điểm theo quyển Học bạ giả để đủ điều kiện được xét tuyển. T nộp hồ sơ xét tuyển và trúng tuyển vào ngành Y khoa - Trường Đại học Y dược Hải Phòng. Sau khi T nhập học thì nhà trường tiến hành hậu kiểm tra, phát hiện T sử dụng quyển Học bạ giả để được xét tuyển. Trường Đại học Y dược Hải Phòng đã quyết định buộc T thôi học và chuyển toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan điều tra. Hành vi của bị cáo Lê Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính cơ quan Nhà nước về con dấu, tài liệu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Lê Văn T chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự.

[8] Bị cáo Lê Văn T không có công việc và thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung

[9] Theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Trên cơ sở quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N nên cần buộc bị cáo Lê Văn T nộp bổ sung số tiền 10.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone XS Max, số IMEI: 357269093912277 của Lê Văn T.

[11] Trong vụ án này, Lưu Văn K có dấu hiệu làm giả quyển Học bạ trung học phổ thông mang tên Lê Văn T. Cũng như việc Cơ quan điều tra phát hiện K và một số đối tượng liên quan khác có dấu hiệu làm và sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức để nộp xét tuyển vào Trường Đại học Y dược Hải Phòng năm 2022. Cơ quan điều tra Công an quận N đã quyết định tách hành vi của Lưu Văn K và một số đối tượng liên quan, cùng vật chứng là 01 điện thoại Iphone 12, số IMEI: 353056112382234 của K ra để khởi tố xử lý trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[12] Đối với chị Nguyễn Hoàng Yến (vợ bị cáo T) có hành vi dùng tài khoản ngân hàng của mình chuyển 50.000.000 đồng cho Lưu Văn K theo yêu cầu của T để "lo" việc đi học cho T; Lãnh đạo Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Thái Bình đã xác nhận thâm niên công tác và phiếu đăng ký xét tuyển cho bị cáo T, nhưng chị Yến

và lãnh đạo Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Thái Bình không biết T sử dụng quyển Học bạ giả để xét tuyển, không có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về án phí:

[13] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[14] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Văn T 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Lê Văn T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Diêm Điền, huyện T, tỉnh Thái Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Lê Văn T.

Trường hợp bị cáo Lê Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lê Văn T.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 (mười triệu đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone XS Max, số IMEI: 357269093912277 của Lê Văn T theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Lê Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận N;
- Cơ quan điều tra Công an quận N;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- PV 06, PC 10 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Huyền